TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày 14 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam;
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tuấn Trung.
2. Ông Nguyễn Công Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo: **Vũ Hải N**, sinh ngày 12/11/1989.

Nơi đăng ký HKTT: Tiểu khu C, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp (là phạm nhân đang cải tạo tại phân trại số 4, Trại giam Phú Sơn 4, Tổng cục VIII, BCA); trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T1, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án số 18/2015/HSST ngày 24/3/2015, bị TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 năm tù giam về tội Cố ý gây thương tích.

Nhân thân:

+ Ngày 09/12/2013 Vũ Hải N bị UBND xã Động Đạt, huyện Phú Lương ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã trong thời hạn 06 ngày về hành vi đánh nhau.

+ Ngày 20/12/2013, Vũ Hải N bị Công an xã Động Đạt, huyện Phú Lương xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4, Tổng cục VIII, BCA. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Dương Văn H – Sinh năm 1963, địa chỉ: Xóm V, xã B, huyện P1, tỉnh T – Là Phạm nhân đang cải tạo tại đội 8, phân trại số 4, Trại giam Phú Sơn 4, Tổng cục VIII, Bộ Công an (Vắng mặt).

2. Anh Trần Hữu T2 – Sinh năm 1987, địa chỉ: Xóm S, xã S1, TP. T3, tỉnh T – Là Phạm nhân đang cải tạo tại đội 8, phân trại số 4, Trại giam Phú Sơn 4, Tổng cục VIII, Bộ Công an (Vắng mặt).

3. Anh Trần Văn T4 – Sinh năm 1973- Là cán bộ quản giáo tại Phân trại số 4, Trại giam Phú Sơn 4, Tổng cục VIII, Bộ Công an (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Hải N là phạm nhân đang chấp hành hình phạt tù 06 năm theo bản án số 18/HSST ngày 24/3/2015 của TAND huyện Phú Lương tại Phân trại số 4, Trại giam Phú Sơn 4, đóng trên địa bàn xã Vô Tranh, huyện Phú Lương. Buổi sáng ngày 11/11/2017, N cùng các phạm nhân khác được cán bộ quán giáo quản lý phạm nhân đội số 8, phân trại số 4 Trại giam Phú sơn 4 xuất trại cho ra khu vực lao động làm gạch của Trại ở gần cổng. Tại hiện trường lao động, N được phân công súc đất ở tổ máy. Sau khi điểm danh, điểm diện xong, N về ô thay quần áo phạm nhân bằng quần áo lao động (áo cộc tay màu đen, quần đùi màu đỏ). Do có ý định trốn trại từ trước, khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, lợi dụng lúc cán bộ quản giáo và các phạm nhân khác không để ý, N đi theo đường bờ ruộng, qua bờ ao, chạy đến khu vực đền Phi Mã Sơn thuộc Phân trại số 3, Trại giam Phú Sơn 4 ẩn náu. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, N đang đi bộ lẩn trốn ở đồi cây nhà lô đội 34 phân trại số 3, Trại giam Phú Sơn 4 thuộc địa bàn xóm Thống nhất 1, xã Vô Tranh, Phú Lương, cách hiện trường nơi N lao động khoảng 1,2 km thì bị cán bộ Trại giam Phú Sơn 4 truy tìm bắt giữ được. Quá trình điều tra N đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 25/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố bị cáo Vũ Hải N về tội "*Trốn khỏi nơi giam*" theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hải N phạm tội *"Trốn khỏi nơi giam"*.

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 56 BLHS 2015.

Xử phạt: Vũ Hải N mức án từ 15 đến 18 tháng tù giam. Đề nghị tổng hợp hình phạt còn lại của bản án số 18/HSST/2015 ngày 24/3/2015 của TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên bị cáo chưa chấp hành với hình phạt trong bản án này, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như. Do vậy, đã đủ cơ sở để xác định: Do có ý định trốn khỏi trại giam từ trước, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/11/2017, khi đang lao động tại hiện trường của Đội 8, phân trại số 4, Trại giam Phú Sơn 4, thuộc địa phận xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, lợi dụng sơ hở của cán bộ quản giáo, Vũ Hải N đã trốn khỏi hiện trường lao động, ra đến khu vực đồi cây nhà lô Đội 34, phân trại số 3, Trại giam Phú Sơn 4, thuộc địa phận xóm Thống Nhất 1, xã Vô Tranh huyện Phú Lương, cách hiện trường lao động của đội 8, phân trại số 4 khoảng 1,2km thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trốn khỏi nơi giam",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự 1999.

"1. Người nào đang bị giam, giữ, đang bị dẫn giải hoặc đang bị xét xử mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm."

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội "*Trốn khỏi nơi giam"* ngày 11/11/2017, trước ngày BLHS 2015 có hiệu lực thi hành. Tội Trốn khỏi nơi giam quy định tại khoản 1 Điều 311 BLHS 1999, tương ứng với Trốn khỏi nơi giam quy định tại khoản 1 Điều

386 BLHS 2015, tuy nhiên, Điều 386 BLHS 2015 quy định khung hình phạt thấp hơn khung hình phạt quy định tại điều 311 BLHS 1999.

Khoản 1 Điều 386 BLHS 2015 quy định: *"1. Người nào đang bị tạm giữ, tạm giam, áp giải, xét xử hoặc chấp hành án phạt tù mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, việc áp dụng Điều 386 BLHS 2015 để truy tố, xét xử đối với bị cáo Vũ Hải N là phù hợp, đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Như vậy, Cáo trạng số 10/CT-VKSPL ngày 25 tháng 01 năm 208 của VKSND huyện Phú Lương truy tố đối với bị cáo Vũ Hải N về tội *"Trốn khỏi nơi giam"* là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm vào hoạt động bình thường của Trại giam, tạo dư luận xấu và tâm lý không an tâm cải tạo cho các phạm nhân khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân đang phải chấp hành án tại Trại giam nhưng bị cáo không tích cực cải tạo, sửa chữa để tiến bộ mà tiếp tục phạm tội mới, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là người phạm tội thành khẩn khai báo. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 là tái phạm.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo đang chấp hành bản án số 18/HSST/2015 ngày 24/3/2015 của TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù tính từ 08/9/2014. Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới (ngày 11/11/2017) bị cáo đã chấp hành án được 3 năm 02 tháng 03 ngày. Trong quá trình cải tạo, bị cáo được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù là 03 tháng. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp 02 năm 06 tháng 27 ngày. Cần áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS 2015, tổng hợp hình phạt còn lại của bản án số 18/HSST/2015 ngày

24/3/2015 của TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên bị cáo chưa chấp hành với hình phạt trong bản án này, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[8] Vật chứng của vụ án: Không có

[9] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 386, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, khoản 3 Điều 7, Điều 136 BLTTHS 2015 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi 2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hải N phạm tội *"Trốn khỏi nơi giam"*.

1. Về hình phạt: Xử phạt Vũ Hải N 15 (mười lăm) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt còn lại của bản án số 18/HSST/2015 ngày 24/3/2015 của TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên bị cáo chưa chấp hành là 02 năm 06 tháng 27 ngày, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm 09 tháng 27 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2017.

2. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS + THAHS;
- CA huyện Phú Lương;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Hồng Nam

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Hồng N

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS + THAHS;
- CA huyện Phú Lương;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Hồng N